

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STC ngày /10/2020 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	2.150.000	1.453.824	68%	73%
I	Thu nội địa	2.120.000	1.351.806	64%	90%
1	Thu từ khu vực DNNN	1.168.000	602.708	52%	80%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	2.000	9.269	463%	507%
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	287.000	279.092	97%	119%
4	Thuế thu nhập cá nhân	29.000	28.096	97%	130%
5	Thuế bảo vệ môi trường	140.000	89.303	64%	98%
6	Lệ phí trước bạ	57.000	37.433	66%	93%
7	Thu phí, lệ phí	49.000	29.398	60%	97%
8	Các khoản thu về nhà, đất	171.000	126.276	74%	110%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp				
-	Thu tiền sử dụng đất	158.000	77.024	49%	74%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	13.000	49.173	378%	456%
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	0	79		66%
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	150.000	60.764	41%	38%
10	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận được chia của Nhà nước và lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước		570		121%
11	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	27.000	18.052	67%	86%
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác		34		44%
13	Thu khác ngân sách	40.000	70.811	177%	174%
II	Thu từ dầu thô				
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	30.000	28.023	93%	85%
1	Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu		27.803		
2	Thuế xuất khẩu				
3	Thuế nhập khẩu		179		
4	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu				
5	Thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập khẩu				
6	Thu khác		41		
IV	Thu viện trợ				
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	1.917.080	1.321.502	69%	99%
1	Từ các khoản thu phân chia	97.080	49.830		
2	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%	1.820.000	1.271.672		